ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1422 /BC-UBND	*An Giang, ngày 24 tháng 12 năm 2024*

BÁO CÁO
Tình hình kinh tế - xã hội năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025

Phần 1
TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024

Trong năm 2024, xung đột chính trị Nga - Ukraine, khu vực Trung Đông vẫn tiếp diễn, kéo dài, thương mại thế giới phục hồi chậm, thiếu vững chắc, giá cả xăng dầu, chi phí sản xuất, vận tải tăng cao, tình hình thiên tai, biến đổi khí hậu, an ninh năng lượng, lương thực, an ninh mạng diễn biến phức tạp đã tác động không nhỏ đến tình hình kinh tế của cả nước nói chung và tỉnh nói riêng.

Với mục tiêu tiếp tục thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và tăng tốc triển khai các nhiệm vụ đột phá, trọng tâm trong năm 2024, UBND tỉnh và các cấp, các ngành đã quyết liệt thực hiện các giải pháp điều hành kinh tế - xã hội. Từ đó, tình hình kinh tế - xã hội tỉnh An Giang đã có nhiều khởi sắc, tạo nên khí thế mới, động lực mới trong tăng trưởng và phát triển. Nhiều chủ trương, chính sách quan trọng được ban hành và triển khai hiệu quả, tác động tích cực đến sự phát triển chung của toàn tỉnh.

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CỦA UBND TỈNH

Trên cơ sở các chủ trương, định hướng lớn của Trung ương, các chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, trong năm 2024, UBND tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo điều hành thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trọng tâm sau:

1. Về thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế; tài chính, ngân sách, giải ngân vốn đầu tư công

UBND tỉnh đã bám sát tình hình thực tiễn, tập trung chỉ đạo, triển khai quyết liệt, đồng bộ, linh hoạt, có hiệu quả, trọng tâm, trọng điểm các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội của Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và của Tỉnh ủy[1]. Kết quả, tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) năm 2024 ước đạt 7,16%. GRDP bình quân đầu người đạt 66,24 triệu đồng/năm. Tổng thu ngân sách ước đạt 7.917 tỷ đồng. Tổng kim ngạch xuất khẩu ước đạt 1.220 triệu USD. Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội đạt 47.890 tỷ đồng, tăng 21,91%.

Chỉ đạo tập trung rà soát đánh giá tình hình thực hiện và dự kiến kết quả phát triển kinh tế - xã hội 05 năm, giai đoạn 2021-2025, từ đó có giải pháp đột

---

1 Theo đó, tập trung triển khai thực hiện Thông báo số 359-TB/TU ngày 27/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc kết luận Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội và thu, chi ngân sách năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ năm 2024; Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

phá theo tinh thần *"chỉ tiêu nào chưa đạt thì phải quyết tâm hoàn thành; chỉ tiêu nào đạt rồi thì phải nâng cao chất lượng, hiệu quả"* theo tinh thần chỉ đạo của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ.

Tăng cường kiểm tra, giám sát, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao năng lực, hiệu quả và trách nhiệm trong công tác quản lý và sử dụng ngân sách; đảm bảo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Tập trung giải quyết những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, hợp tác xã nhằm khơi thông nguồn lực, bảo đảm nguồn thu ngân sách nhà nước và thúc đẩy tăng trưởng.

UBND tỉnh đã quyết liệt chỉ đạo các Sở, ban, ngành tỉnh, địa phương, các chủ đầu tư triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công gắn với trách nhiệm người đứng đầu. Trong đó, tập trung đôn đốc tiến độ thi công các dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, các Chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án trọng điểm của quốc gia và của tỉnh[2]. Hưởng ứng và triển khai hiệu quả Phong trào thi đua *"500 ngày đêm hoàn thành 3.000 km đường bộ cao tốc"* của Chính phủ.

2. Về công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh và chuyển đổi số

Trong năm qua, UBND tỉnh chỉ đạo quyết liệt nhằm thực hiện hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC), trong đó tập trung cắt giảm, đơn giản hóa giấy phép liên quan đến hoạt động kinh doanh. Đồng thời, thực hiện tốt chương trình, kế hoạch chuyển đổi số, Đề án 06 và các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (Chỉ số PCI) gắn với đẩy mạnh thu hút đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Kiện toàn Tổ công tác đặc biệt của UBND tỉnh, tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc pháp lý đối với các dự án đầu tư kinh doanh bất động sản và các dự án khác theo kết luận của Thanh tra Chính phủ, Thanh tra Bộ Xây dựng, Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

3. Triển khai công tác lập và thực hiện các quy hoạch quan trọng trên địa bàn tỉnh

UBND tỉnh đã xây dựng Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh An Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và hoàn thiện hồ sơ, cơ sở dữ liệu Quy hoạch tỉnh theo Công điện số 46/CĐ-TTg ngày 09/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ. Tiếp tục đôn đốc các Sở, ban, ngành và UBND huyện, thị xã, thành phố khẩn trương phối hợp, đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện hồ sơ, cơ sở dữ liệu Quy hoạch tỉnh để cập nhật Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về quy hoạch. Đã chỉ đạo các Sở, ban, ngành tỉnh và địa phương tập trung cho công tác xây dựng và hoàn thiện các quy hoạch chung xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch phân khu, quy hoạch sử dụng đất và các quy hoạch chuyên ngành khác đảm bảo phù hợp với định hướng quy hoạch tỉnh làm cơ sở triển khai các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

---

[2] Ban hành Kế hoạch cải thiện và nâng cao Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương của tỉnh An Giang năm 2024; Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển bền vững một triệu ha chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn tăng trưởng xanh vùng ĐBSCL đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh An Giang theo Quyết định số 703/QĐ-UBND ngày 02/5/2024 của UBND tỉnh,…

4. Việc ban hành theo thẩm quyền và trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của địa phương

UBND tỉnh đã ban hành và trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của địa phương để triển khai thi hành Luật Đất đai năm 2024, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản và các quy định của pháp luật khác để đảm bảo đầy đủ cơ sở pháp lý, áp dụng vào cuộc sống. Ngoài ra, UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua 17 Nghị quyết; ban hành 55 Quyết định thuộc các lĩnh vực tài chính, tài nguyên và môi trường, thông tin và truyền thông, văn hóa, thể thao và du lịch… cũng như ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.

5. Thực hiện hiệu quả các chính sách bảo đảm an sinh xã hội và ổn định đời sống nhân dân

Bám sát chỉ đạo của Trung ương và Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong lĩnh vực lao động, người có công và an sinh xã hội, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả. Hưởng ứng và triển khai hiệu quả Phong trào thi đua *"Cả nước chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước từ nay đến năm 2025"* dự kiến đến tháng 9 năm 2025 hoàn thành. Tỉnh đã có văn bản thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu độ bao phủ bảo hiểm y tế, tỷ lệ người tham gia bảo hiểm xã hội năm 2024.

6. Các cuộc họp của lãnh đạo UBND tỉnh

Trong năm 2024, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh đã chủ trì và dự nhiều cuộc họp chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Đồng thời, tham dự các cuộc họp, hội nghị trực tuyến của Chính phủ với địa phương; các cuộc họp của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Cán sự đảng UBND tỉnh[3]. Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm việc với các ngành về công tác cải cách hành chính; quy hoạch và quản lý nhà nước trong lĩnh vực xây dựng; tháo gỡ khó khăn các dự án theo kết luận thanh tra, kiểm tra; tháo gỡ khó khăn về nguồn vật liệu xây dựng; tổ chức các cuộc khảo sát để tháo gỡ khó khăn, tăng cường các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng của các ngành và địa phương,…[4].

---

[3] Trong đó, có các cuộc họp chuyên đề quan trọng về thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công; Hội nghị Chính phủ về tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và thúc đẩy hạ tầng giao thông khu vực ĐBSCL tại thành phố Cần Thơ; họp tháo gỡ khó khăn các dự án theo kết luận thanh tra, kiểm tra; tháo gỡ khó khăn về nguồn vật liệu xây dựng; họp Tổ Soạn thảo giúp việc Tiểu ban Văn kiện Đại hội lần thứ XII Đảng bộ tỉnh tại cuộc họp Tổ Soạn thảo giúp việc Tiểu ban Văn kiện Đại hội lần thứ XII Đảng bộ tỉnh; các cuộc họp Ban Cán sự đảng UBND tỉnh và họp Thành viên UBND tỉnh để xem xét, cho chủ trương xử lý các vấn đề thuộc các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Cán sự đảng UBND, cũng như cho ý kiến chỉ đạo giải quyết các tồn tại, khó khăn phát sinh của các Sở, ban, ngành và địa phương.

[4] Khảo sát Cửa khẩu quốc tế Vĩnh Xương; khảo sát tuyến đường thủy nội địa, các cảng và khu mỏ khai thác cát. Làm việc với UBND thành phố Long Xuyên, UBND huyện Tri Tôn; UBND thị xã Tịnh Biên, UBND thành phố Châu Đốc nhằm tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc liên quan đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; đặc biệt hoạt động đối với 02 Khu Du lịch Núi Cấm, Khu du lịch quốc gia Núi Sam và công tác tổ chức Lễ kỷ niệm 200 năm kênh Vĩnh Tế và các hoạt động có liên quan như Hội thảo 200 năm kênh Vĩnh Tế - Giá trị lịch sử và tầm

Về công tác đối ngoại, trong năm 2024, lãnh đạo UBND tỉnh đã tiếp nhiều đoàn ngoại giao nước ngoài đến thăm và làm việc với tỉnh An Giang, trong đó có tiếp Đại sứ Hợp chúng quốc Hoa Kỳ tại Việt Nam thăm, chào xã giao lãnh đạo tỉnh An Giang. Chuẩn bị các nội dung, thủ tục cần thiết phục vụ Đoàn công tác do Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Lê Hồng Quang dẫn đầu tham dự kỳ họp lần thứ 19 của UNESCO về bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể "Lễ hội Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam" tại Paraguay và đã được UNESCO xem xét, ghi danh đối với di sản "Lễ hội Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam".

7. Các nội dung trọng tâm khác

Ngoài các nhiệm vụ nêu trên, UBND tỉnh còn tập trung chỉ đạo tổ chức thực hiện các nội dung trọng tâm khác như: (1) Sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã; (2) Kiện toàn các Ban chỉ đạo, các Tổ giúp việc để thực hiện chương trình, đề án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các lĩnh vực công tác, nội dung quan trọng thuộc thẩm quyền của địa phương; (3) Tổ chức thành công Hội nghị Giới thiệu tiềm năng đầu tư và quảng bá các sản phẩm đặc trưng tỉnh An Giang tại Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 26/11/2024 với chủ đề "An Giang: Không gian mới - Giá trị mới"; (4) Tổ chức Diễn đàn Mekong connect 2024; (5) Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc kiểm tra việc tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tăng cường công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; (6) Tổ chức thành công Lễ kỷ niệm 200 năm kênh Vĩnh Tế và các hoạt động có liên quan như Hội thảo 200 năm kênh Vĩnh Tế - Giá trị lịch sử và tầm nhìn tương lai.

Ngoài ra, tỉnh An Giang đã tổ chức lễ thông xe cầu Châu Đốc và khánh thành dự án Tuyến nối Quốc lộ 91 và Tuyến tránh thành phố Long Xuyên. Đây là những công trình giao thông có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, góp phần thông tuyến quốc lộ N1, kết nối theo trục ngang của các tỉnh Tây Nam bộ nằm trên trục hành lang biên giới các tỉnh: Long An - Đồng Tháp - An Giang - Kiên Giang và trục dọc Cần Thơ - An Giang.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024

1. Về phát triển kinh tế

Kết quả, tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) năm 2024 ước đạt 7,16%. Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,67%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 12,73%; khu vực dịch vụ tăng 8,34%; thuế trừ trợ cấp tăng 2,51%. Về cơ cấu kinh tế năm 2024: khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 35,60%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 15,80%; khu vực dịch vụ chiếm 45,29%; thuế sản phẩm trừ trợ giá sản phẩm chiếm 3,31%.

Năm 2024, ước thực hiện đạt và vượt 13/15 chỉ tiêu mà Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh đã đề ra, trong đó có 05 chỉ tiêu vượt, 08 chỉ tiêu đạt và 02 chỉ tiêu chưa đạt *(Tốc độ tăng trưởng GRDP và GRDP bình quân đầu người)*. Cụ thể như sau:

---

nhìn tương lai. Làm việc với các Sở, ngành có liên quan về lĩnh vực nông nghiệp, du lịch và một số ngành có chỉ tiêu còn thấp, chưa đạt năm 2024.

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	NQ số 48/NQ-HĐND ngày 07/12/2023	Ước thực hiện cả năm 2024	Ghi chú
1	Tốc độ tăng trưởng GRDP (Giá SS 2010)	%	7,50 - 8,50	*7,16*	*Chưa đạt*
2	GRDP bình quân đầu người	Triệu đồng	70,27 - 70,88	*66,24*	*Chưa đạt*
3	Tổng vốn đầu tư toàn xã hội	Tỷ đồng	47.867	47.890	Vượt
4	Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	1.185	1.220	Vượt
5	Thu ngân sách từ kinh tế địa bàn	Tỷ đồng	7.197	7.917	Vượt
6	Tỷ lệ đô thị hóa	%	43	43	Đạt
7	Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia	%	53,97	54,49	Vượt
8	Tỷ lệ lao động được đào tạo so với tổng số lao động đang làm việc trong nền kinh tế quốc dân	%	71,3	71,3	Đạt
9	Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giảm bình quân %/năm	%	0,5 - 1	0,5 - 1	Đạt
10	Số bác sĩ trên 01 vạn dân	Bác sĩ	10,68	10,68	Đạt
11	Số giường bệnh trên 01 vạn dân	Giường	28	28	Đạt
12	Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế	%	93	93	Đạt
13	Số xã đạt chuẩn nông thôn mới và xã nông thôn mới nâng cao	Xã	05	05	Đạt
14	Tỷ lệ dân số nông thôn được cung cấp nước sạch, hợp vệ sinh	%	95	96,35	Vượt
15	Tỷ lệ cơ quan nhà nước các cấp hoàn thiện chính quyền điện tử	%	75	75	Đạt

Những kết quả đạt được nêu trên được thể hiện qua từng lĩnh vực, nhiệm vụ như sau:

1.1. Nông, lâm nghiệp và thủy sản

Toàn tỉnh đã xây dựng và phát triển mô hình chuỗi cung ứng nông lâm thủy sản an toàn với các chuỗi cung cấp thực phẩm an toàn theo VietGAP; hình thành vùng sản xuất chuyên canh, tập trung quy mô lớn đối với các sản phẩm chủ lực của tỉnh (thủy sản, trái cây, rau màu, lúa, nếp) gắn với liên kết, tiêu thụ theo chuỗi giá trị nông sản, đảm bảo chất lượng và nhu cầu thị trường.

Tăng trưởng Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt 3,67%, đạt kế hoạch năm 2024[5]. Năm 2024, tỉnh đã triển khai thực hiện Đề án phát triển bền

[5] Toàn tỉnh thu hoạch hơn 4,094 triệu tấn lúa, tăng 0,58% (tương đương tăng 23,5 ngàn tấn) so với cùng kỳ. Năng suất bình quân cả năm đạt 66,10 tạ/ha. Sản lượng thu hoạch hoa màu cả năm ước đạt gần 672 ngàn tấn, tăng 0,99% so với cùng kỳ. Ước tính, sản lượng thịt hơi xuất chuồng cả năm khoảng 44,7 ngàn tấn, tăng 4,6 ngàn tấn so cùng kỳ. Diện tích nuôi trồng thủy sản cả năm 2024 ước đạt 2.010 ha, tăng 102 ha so cùng kỳ. Trong đó, diện tích thu hoạch ước đạt 1.856 ha, tăng 108 ha so cùng kỳ. Ước tổng sản lượng thủy sản nuôi trồng (bao gồm sản lượng lồng bè) cả năm 2024 ước đạt gần 701 ngàn tấn, tăng 7,67% so cùng kỳ.

vững một triệu hécta chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng ĐBSCL đến năm 2030 được 1.117 ha mô hình[6]. Toàn tỉnh đã có 165 sản phẩm đạt chứng nhận OCOP từ 03 sao trở lên. Đặc biệt, 02 sản phẩm OCOP 04 sao của An Giang được chọn là 02 trong số 23 sản phẩm OCOP tiêu biểu tại Hội thi sản phẩm OCOP tiêu biểu vùng ĐBSCL.

Từ đầu năm đến nay, tỉnh An Giang đã ban hành Quyết định công nhận 05 xã nông thôn mới[7], 05 xã nông thôn mới nâng cao[8], 02 xã nông thôn mới kiểu mẫu[9]. Vừa qua, Thủ tướng Chính phủ đã công nhận huyện Thoại Sơn là huyện nông thôn mới nâng cao tại Quyết định số 750/QĐ-TTg ngày 01/8/2024.

1.2. Công nghiệp và xây dựng

Tốc độ tăng trưởng kinh tế ngành công nghiệp và xây dựng năm 2024 ước tăng 12,73%. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 10,42% so với cùng kỳ. Tình hình sản xuất một số sản phẩm công nghiệp của tỉnh có nhiều khởi sắc, thị trường trong nước và quốc tế mở rộng như: Sản phẩm thủy sản đông lạnh đang thu hút nhiều đơn đặt hàng từ các thị trường châu Âu, Mỹ và dần mở rộng sang Brazil, Colombia, Nga. Sản phẩm gạo xay xát tiếp tục đón nhận tín hiệu khả quan từ thị trường Phillipines, Trung Quốc, Indonesia, Đài Loan, Ghana, Australia,... Khối lượng sản xuất một số sản phẩm chủ yếu trên địa bàn tỉnh trong năm 2024 tăng so cùng kỳ[10]; hạ tầng điện, năng lượng tái tạo được khuyến khích, tạo điều kiện phát triển[11].

Hoạt động xây dựng tăng trưởng ổn định, tập trung nguồn lực triển khai nhiều dự án, công trình, trọng điểm của tỉnh như Cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng vượt tiến độ so với kế hoạch, Tuyến N1 và các công trình trọng điểm khác của tỉnh. Tuy nhiên, do giá nguyên vật liệu tăng cao và nguồn nguyên vật liệu xây dựng còn khan hiếm, khiến cho một số công trình chưa đảm bảo tiến độ và mức độ tăng trưởng ngành xây dựng chưa cao. UBND tỉnh đã thành lập các Đoàn Kiểm tra công trình trọng điểm năm 2024 để tiến hành kiểm tra, theo dõi sát sao tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm, các dự án có vướng mắc để kịp thời xử lý. Giá trị giải ngân các kế hoạch vốn năm 2024 ước đạt 96,43% (8.355/8.664 tỷ đồng); tuy nhiên nếu tính cả vốn Thủ tướng Chính phủ giao bổ

---

[6] Trong đó: 18 mô hình theo Nghị định số 62/2019/NĐ-CP mỗi mô hình 50 ha với diện tích 900 ha, 04 mô hình thực hiện triệt để theo các tiêu chí của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn với diện tích 52 ha và 165 ha các mô hình khác thực hiện theo một trong các tiêu chí của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

[7] Xã Tân Trung, huyện Phú Tân; xã Phú Lộc, thị xã Tân Châu; xã Lạc Quới, huyện Tri Tôn; xã Bình Thạnh và Vĩnh An, huyện Châu Thành.

[8] Xã Vĩnh Nhuận, huyện Châu Thành; xã Vĩnh Châu, thành phố Châu Đốc; xã Phú Vĩnh, thị xã Tân Châu; xã Lương An Trà, huyện Tri Tôn; xã Long Điền B, huyện Chợ Mới.

[9] Xã Vĩnh Trạch và xã Định Thành, huyện Thoại Sơn.

[10] Sản lượng đá xây dựng khai thác ước đạt 8,3 triệu m^3, tăng 12,25% so với cùng kỳ; sản phẩm thủy sản đông lạnh ước đạt 181 ngàn tấn, tăng 7,07% so với cùng kỳ; sản lượng gạo xay xát ước đạt 2,17 triệu tấn, tăng 7,33% so với cùng kỳ; sản phẩm quần áo sơ mi ước đạt gần 55 triệu cái, tăng 9,5% so với cùng kỳ; sản phẩm giày, dép da ước đạt 28,8 triệu đôi, tăng 26,81% so với cùng kỳ; sản lượng điện năng lượng mặt trời ước đạt 714 triệu kwh, tăng 2,11% so với cùng kỳ.

[11] Đến nay toàn tỉnh có 99,93% hộ dân sử dụng điện thường xuyên, an toàn, liên tục. Cơ bản lưới điện trung thế được cấp đến trung tâm xã, phường, thị trấn và đang tiếp tục mở rộng về vùng sâu, vùng xa, biên giới. Toàn tỉnh có 04 dự án nhà máy điện năng lượng mặt trời đã được đưa vào vận hành và hòa vào lưới điện quốc gia. Tổng công suất thiết kế của các nhà máy điện mặt trời khoảng 320 MWp với tổng mức đầu tư khoảng 8.858 tỷ đồng. Riêng điện mặt trời áp mái đã có 1.800 khách hàng được đấu nối với lưới điện quốc gia, với tổng công suất khoảng 179,93 MWp.

sung 1.000 tỷ đồng đầu tháng 4/2024 và 165 tỷ điều hòa tăng vốn ngân sách tỉnh, thì tỷ lệ giải ngân ước đạt 85% (8.355/9.829 tỷ đồng).

1.3. Dịch vụ

Năm 2024, tốc độ tăng trưởng kinh tế ngành dịch vụ ước tăng 8,34%; doanh thu bán buôn, bán lẻ hàng hóa, dịch vụ ước năm 2024 đạt 228.274 tỷ đồng, tăng 15,31% so năm trước; trong đó, doanh thu hoạt động bán buôn hàng hóa ước đạt 117.420 tỷ đồng, tăng 16,87%, doanh thu hoạt động bán lẻ hàng hóa ước đạt 80.113 tỷ đồng, tăng 13,03%, doanh thu các ngành dịch vụ đạt 30.741 tỷ đồng, tăng 15,49% và doanh thu hoạt động vận tải và kho bãi đạt 8.496 tỷ đồng, tăng 15,80% so năm trước. Tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa trên địa bàn tỉnh ước đạt 1.220,6 triệu USD, tăng 3,54% so với năm 2023[12]. Thị trường hàng hóa ổn định, được các doanh nghiệp chuẩn bị số lượng dồi dào, chủng loại phong phú, chất lượng đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu mua sắm của người dân.

Năm 2024, toàn tỉnh đón khoảng 9,1 triệu lượt khách du lịch, tăng 7,06% so với cùng kỳ, trong đó có 25.000 lượt khách quốc tế, tăng 13,64% so cùng kỳ. Tổng doanh thu từ hoạt động du lịch trong năm 2024 ước đạt 10.250 tỷ đồng, tăng 73,73% so với cùng kỳ[13]. Tỉnh đã tập trung kích cầu du lịch nội địa, đẩy mạnh xúc tiến đối với các thị trường khách du lịch quốc tế, nhằm điều chỉnh cơ cấu nguồn khách quốc tế của An Giang, hướng đến sự phát triển bền vững, góp phần đưa du lịch của Tỉnh tăng trưởng trở lại. Các sản phẩm du lịch ngày càng được đa dạng hóa và nâng cao về chất lượng.

1.4. Về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu

Công tác quản lý tài nguyên đất đai, khoáng sản, bảo vệ môi trường được quan tâm thực hiện tốt. Hoàn thành việc ban hành theo thẩm quyền các văn bản pháp luật triển khai thi hành Luật Đất đai và pháp luật có liên quan. Tập trung giải quyết hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực đất đai, môi trường, khoáng sản và tài nguyên nước với tỷ lệ đúng hạn luôn đạt trên 95%; tổ chức kiểm tra về tài nguyên và môi trường; duy trì công tác thu gom và xử lý rác thải trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh đó, đã thực hiện rà soát cấp cát, đá cho các công trình trọng điểm, đặc biệt tập trung huy động nguồn cát thực hiện các công trình, dự án trọng điểm của tỉnh trong và ngoài ngân sách.

Ngoài ra, tỉnh An Giang đã bàn giao 10 mỏ cát với khối lượng hơn 15 triệu m^3 cho các nhà thầu thi công các tuyến cao tốc vùng đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Đã triển khai lập và phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của 11 huyện, thị xã, thành phố; phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2030 cho các huyện, thị xã, thành phố; hoàn thành công tác thống kê đất đai năm 2023... Triển khai lập danh mục các nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh An Giang; cập nhật Kế

[12] Một số mặt hàng xuất khẩu chủ yếu của tỉnh trong năm 2024 cụ thể như sau: Gạo đạt 340 triệu USD, tăng 0,29% so với cùng kỳ; Thủy sản đông lạnh đạt 370 triệu USD, tăng 3,06% so với cùng kỳ; Rau quả đông lạnh đạt 66 triệu USD, tăng 10% so với cùng kỳ; Hàng may mặc ước đạt 172 triệu USD, tăng 2,38% so với cùng kỳ.

[13] Kết quả khảo sát mức chi tiêu bình quân chung của một lượt khách du lịch tại An Giang là 1.965.000 đồng.

hoạch ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050 và đánh giá khí hậu tỉnh An Giang và thực hiện tốt công tác đo đạc cảnh báo sạt lở; tiếp tục thực hiện tốt công tác quan trắc, kiểm soát môi trường trên địa bàn tỉnh.

1.5. Về thu, chi ngân sách

Thu ngân sách: Tổng thu ngân sách nhà nước từ kinh tế địa bàn ước đạt 7.917 tỷ đồng, đạt 110% so dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, bằng 104,38% so cùng kỳ, gồm: Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu nhập khẩu: 550 tỷ đồng, đạt 166,67% dự toán và bằng 103% so cùng kỳ. Thu nội địa: 7.367 tỷ đồng, đạt 107,28% dự toán, bằng 104,48% so cùng kỳ; nếu không kể số thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết thì ước thực hiện là 4.882 tỷ đồng, đạt 112,05% dự toán và bằng 102,19% so cùng kỳ.

Chi ngân sách: Tổng chi ngân sách địa phương ước đạt 20.406 tỷ đồng, đạt 98,73% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, bằng 122,84% so cùng kỳ, trong đó: Chi đầu tư phát triển: 7.354 tỷ đồng, đạt 95,81% dự toán và bằng 137,21% so cùng kỳ. Chi thường xuyên: 12.417 tỷ đồng, đạt 103,31% dự toán và bằng 110,62% so cùng kỳ.

1.6. Phát triển doanh nghiệp và thu hút đầu tư

Trong năm 2024, ước 1.050 doanh nghiệp đăng ký hoạt động mới, tăng 13,10% so cùng kỳ. Tổng số vốn đưa vào nền kinh tế năm 2024 là 8.250 tỷ đồng[14]; số doanh nghiệp giải thể là 210 doanh nghiệp, tăng 26,25% so với cùng kỳ. Mặc dù thu hút đầu tư năm 2024 vẫn còn khó khăn, tuy nhiên tại Lễ công bố Quy hoạch tỉnh An Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Hội nghị Giới thiệu tiềm năng đầu tư và quảng bá sản phẩm đặc trưng tỉnh An Giang đã có nhiều nhà đầu tư quan tâm, mong muốn hợp tác nghiên cứu, đề xuất các dự án trọng điểm của tỉnh trong thời gian tới[15].

Lũy kế đến nay có 36 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài còn hiệu lực (trong đó có 09 dự án thuộc Ban quản lý Khu Kinh tế quản lý), với tổng vốn đăng ký đầu tư 261 triệu USD, tổng vốn thực hiện là 178 triệu USD (chiếm 68,37% tổng vốn đầu tư đăng ký), tạo việc làm cho 16.800 lao động.

Tỉnh có 341 hợp tác xã, tăng 10,36%; tổng số thành viên trong hợp tác xã là 139.863 người; thu nhập bình quân của người lao động trong hợp tác xã đạt khoảng 63 triệu đồng/năm, tăng 05% so với cùng kỳ.

2. Lĩnh vực văn hóa - an sinh xã hội

2.1. Y tế

Ngành Y tế tiếp tục đẩy mạnh, tăng cường thực hiện các giải pháp phòng chống dịch bệnh lưu hành tại địa phương. Công tác theo dõi và xử lý cảnh báo nguy cơ mất an toàn vệ sinh thực phẩm được chú trọng, đặc biệt trong dịp Tết Nguyên đán. Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân được thực hiện tốt,

---

[14] Trong đó, vốn doanh nghiệp đăng ký thành lập mới là 7.000 tỷ đồng và vốn doanh nghiệp đăng ký hoạt động trở lại là 1.250 tỷ đồng.

[15] Tại Lễ công bố Quy hoạch tỉnh, đã trao 09 Bản thỏa thuận hợp tác đầu tư, tại Hội nghị giới thiệu tiềm năng và quảng bá sản phẩm An Giang đã trao 13 Bản thỏa thuận hợp tác đầu tư trên các lĩnh vực trọng điểm, ưu tiên của tỉnh.

thuốc, vật tư y tế, trang thiết bị được đảm bảo, chất lượng đội ngũ y tế được nâng cao để chăm sóc sức khỏe người dân và thực hiện công tác giám sát phòng, chống tốt dịch bệnh[16].

Công tác vận động, phát triển người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn đạt được một số kết quả tích cực. Ước đến cuối năm 2024, số người tham gia các loại bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp và bảo hiểm y tế đều tăng so với cùng kỳ. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân ước đạt 93%.

2.2. Giáo dục và đào tạo

Hệ thống trường lớp được củng cố về quy mô[17], đội ngũ được chuẩn hóa[18], chất lượng giáo dục từng bước phát triển theo định hướng đổi mới, từng bước thu hẹp khoảng cách, đảm bảo công bằng trong tiếp cận, thụ hưởng các điều kiện giáo dục[19], đáp ứng dần yêu cầu nâng cao chất lượng nguồn nhân lực xây dựng xã hội học tập. Đến hết năm 2024, tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia ước tính thực hiện vượt kế hoạch (53,97%).

2.3. Lĩnh vực lao động

Toàn tỉnh tập trung thực hiện công tác bảo đảm an sinh xã hội cho người có công với cách mạng, người cao tuổi, các đối tượng bảo trợ xã hội, đối tượng có hoàn cảnh khó khăn..., đảm bảo ổn định công tác an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh. Thực hiện tốt công tác chăm lo, nâng cao chất lượng đời sống người có công với cách mạng. Phấn đấu đến cuối năm 2024, toàn tỉnh không có hộ cận nghèo có thành viên trong hộ là người có công với cách mạng. UBND tỉnh đôn đốc chỉ đạo nhanh chóng triển khai thực hiện theo phong trào thi đua "Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước trong năm 2025" theo Quyết định số 539/QĐ-TTg ngày 19/6/2024 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 805/KH-UBND ngày 23/8/2024 của UBND tỉnh và chăm lo cho hộ nghèo trên toàn tỉnh.

Công tác giáo dục nghề nghiệp, lao động, việc làm được chú trọng đổi

---

[16] Từ đầu năm đến nay, toàn tỉnh ghi nhận 1.718 ca mắc sốt xuất huyết, giảm 59% so với cùng kỳ, không có tử vong, xử lý 429 ổ dịch. Đồng thời, ghi nhận 2.948 ca mắc tay-chân-miệng, giảm 57,5% so với cùng kỳ, không có tử vong, xử lý 280 ổ dịch trên toàn tỉnh. Ghi nhận 49 ca mắc sởi, 03 ca mắc ho gà. Không ghi nhận các trường hợp mắc Chikungunya, Zika, tả, bạch hầu, ho gà, cúm A/H5N1, A/H1N1. Đối với công tác phòng, chống HIV/AIDS: tính từ đầu năm đến nay, toàn tỉnh phát hiện 257 ca nhiễm mới, 118 ca tử vong. So với cùng kỳ, số ca nhiễm phát hiện giảm 266 ca, số tử vong giảm 29 ca.

[17] Đến nay, mạng lưới các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở đã phủ kín các xã, phường, thị trấn. Mỗi huyện, thị, thành phố đều có từ 03 đến 07 trường trung học phổ thông. Cơ sở vật chất giáo dục tiếp tục được đầu tư về cả lượng và chất. Toàn tỉnh hiện có 713 trường học các cấp, gồm 01 nhà trẻ, 197 trường mầm non (trong đó có 19 trường ngoài công lập); 305 trường tiểu học (100% là trường công lập); 156 trường trung học cơ sở (100% trường công lập); 54 trường trung học phổ thông (trong đó có 03 trường ngoài công lập). Tuyển sinh vào lớp 10, năm học 2024-2025: 21.384 học sinh (102,83% so với dự kiến 20.795); đạt 72,87% số với số học sinh tốt nghiệp THCS.

[18] Toàn ngành có 1600 cán bộ quản lý, 20.305 giáo viên, 3.457 nhân viên, 1.187 nhân viên theo hợp đồng. Trong đó, số CBQL đạt và trên chuẩn là 1.544 (tỉ lệ 96,5%, số CBQL trên chuẩn là 511 - tỉ lệ 31,94 %), số GV đạt và trên chuẩn là 19.290 (tỉ lệ 95%, số GV trên chuẩn là 2.535 - tỉ lệ 12,48%).

[19] Duy trì và nâng chất đạt chuẩn xóa mù chữ (mức 1), phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học (mức 3), phổ cập giáo dục THCS (mức 2), được Bộ Giáo dục và Đào tạo kiểm tra, công nhận. Dự thi học sinh giỏi cấp quốc gia năm học 2023 -2024 đạt 33 giải (năm học trước đạt 19 giải). Hoàn thành kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024, với số thí sinh đăng ký dự thi là 20.308 (tăng so với năm 2023 là 19.942), kết quả tốt nghiệp đạt 99,61% (cao hơn tỉ lệ chung cả nước - 99,4%).

mới quy mô, hình thức tổ chức qua các Chương trình tập huấn, truyền thông, tuyên truyền tư vấn hướng nghiệp, khởi nghiệp với chủ đề "Thực học - Thực hành - Vững khởi nghiệp - Sáng tương lai"[20]. Công tác vận động, phát triển người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đạt được một số kết quả tích cực.

2.4. Văn hóa - Thể dục, thể thao

Trong năm tổ chức tốt các hoạt động văn hóa - nghệ thuật, kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc, các sự kiện trọng đại của tỉnh và đất nước, lễ hội truyền thống tại địa phương. Công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa An Giang được chú trọng đầu tư. Nhiều giá trị văn hóa truyền thống và di sản văn hóa được kế thừa, bảo tồn và phát huy như: "Lễ hội Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam" vừa được UNESCO, ghi danh là di sản văn hóa phi vật thể nhân loại. Hiện nay, tỉnh đang phối hợp Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam lập hồ sơ, thủ tục trình UNESCO công nhận di sản văn hóa Óc Eo - Ba Thê là di sản văn hóa của nhân loại. Đến nay, toàn tỉnh có 01 di sản văn hóa phi vật thể UNESCO ghi danh; 08 Bảo vật quốc gia; 08 di sản văn hóa phi vật thể cấp quốc gia[21]; 90 di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng (02 di tích cấp quốc gia đặc biệt, 28 di tích cấp quốc gia và 60 di tích cấp tỉnh). Thể dục, thể thao quần chúng và thành tích cao của tỉnh được quan tâm, phát triển và đạt nhiều kết quả trong năm 2024[22]. Tham dự các giải thể thao quốc tế đạt 83 HCV, có 02 vận động viên của An Giang xuất sắc giành 02/16 suất của Việt Nam chính thức tham dự Olympic Paris 2024.

2.5. Khoa học - công nghệ; Thông tin và truyền thông

Tỉnh tiếp tục quan tâm thực hiện các dự án đầu tư phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ; thường xuyên cập nhật thông tin, tin tức, số liệu thống kê về khoa học và công nghệ lên Cổng thông tin điện tử và các phương tiện thông tin đại chúng; đẩy mạnh các hoạt động về phát triển công nghệ và thị trường công nghệ, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm hàng hóa, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Công tác truyền thông trên các cơ quan báo chí, truyền thông trong, ngoài

---

[20] Từ đầu năm đến nay đã tuyển sinh đạo tạo nghề nghiệp cho 21.222 người, đạt 106,11% kế hoạch, nâng cao tỷ lệ qua đào tạo của tỉnh đạt 72% (chỉ tiêu đề ra 2024 là 71,3%), tỷ lệ lao động qua đào tạo có văn bằng, chứng chỉ 30,9% (so chỉ tiêu đề ra 2024 là 30%); góp phần giải quyết việc làm của tỉnh 2024 là 35.920 lao động (trong đó có 13.805 học sinh, sinh viên tốt nghiệp các trường nghề (tỷ lệ 84,63% tổng số HSSV tốt nghiệp là 16.338); thông qua Chương trình tín dụng chính sách xã hội 15.481 người; giới thiệu việc làm tại các doanh nghiệp tại tỉnh 4.582 người; Chương trình MTQG 1.300 người; lao động đi làm việc ở nước ngoài 752 người).

[21] 08 Bảo vật quốc gia: Tượng thần Brahma Giồng Xoài; Bộ Linga - Yoni Đá Nổi; Tượng Phật gỗ Giồng Xoài; Tượng Phật đá Khánh Bình; Bộ Linga - Yoni Linh Sơn; Mukhalinga Ba Thê; Nhẫn Nandin Giồng Cát và Phù điêu Phật Linh Sơn Bắc. 08 di sản văn hóa phi vật thể cấp quốc gia: Lễ hội Vía bà Chúa Xứ Núi Sam; Hội đua bò Bảy Núi, Kỹ thuật khắc chữ trên Kinh lá Buông; Lễ hội Kỳ Yên đình Thoại Ngọc Hầu (huyện Thoại Sơn); Nghề dệt thổ cẩm của người Chăm Châu Phong, thị xã Tân Châu, An Giang; Nghi lễ vòng đời người Chăm An Giang; Nghệ thuật sân khấu Dì Kê của người Khmer; Nghề làm đường thốt nốt của người Khmer huyện Tri Tôn và thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

[22] Đã tổ chức 27 giải thể thao quần chúng cấp tỉnh, 04 giải thể thao cấp quốc gia, thu hút trên 85.000 lượt vận động viên và nhân dân tham. Đối với thể thao thành tích cao, tính đến thời điểm báo cáo, các đội tuyển thể thao đã cử trên 110 lượt HLV, 13 lượt chuyên gia và 658 lượt VĐV tham gia thi đấu tại các giải thể thao trong hệ thống thi đấu quốc gia và quốc tế năm 2024, kết quả đoạt được 293 huy chương các loại (83 HCV - 86 HCB - 124 HCĐ).

tỉnh về những thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh được đẩy mạnh; tuyên truyền, giới thiệu quảng bá hình ảnh, tiềm năng, thế mạnh của tỉnh. Tỷ lệ cơ quan nhà nước các cấp hoàn thiện chính quyền điện tử ước đạt chỉ tiêu so với kế hoạch đề ra là 75%. Đã thực hiện đồng bộ, tích hợp 100% dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình của tỉnh (1.294 dịch vụ) trên Cổng dịch vụ công quốc gia[23].

3. Lĩnh vực Quản lý nhà nước

Tập trung sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập của từng ngành, lĩnh vực. Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2025 theo Nghị quyết số 1285/NQ-UBTVQH15 ngày 14/11/2024 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh An Giang giai đoạn 2023-2025. Khẩn trương tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả".

Các hoạt động kiểm tra cải cách hành chính được thực hiện thường xuyên, các Sở, ngành đã khẩn trương khắc phục những hạn chế trong thực hiện chỉ số thành phần, từ đó nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động công vụ của cơ quan hành chính. Tuy nhiên, công tác cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh so với các địa phương trên cả nước, các chỉ số PCI, PAR-Index chậm được cải thiện[24].

4. Công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Đã tổ chức tiếp 10.231 lượt/10.285 người (tiếp thường xuyên 7.119 lượt/7.157 người; tiếp định kỳ và đột xuất xuất của lãnh đạo 3.084 lượt/3.100 người); đã xử lý 3.157, số đơn đủ điều kiện xử lý 2.783 đơn, số đơn không đủ điều kiện xử lý 374 đơn, chủ yếu về tranh chấp đất đai, chính sách đền bù.

Toàn tỉnh đã triển khai thực hiện 112 cuộc thanh tra (13 cuộc kỳ trước chuyển sang và 99 cuộc triển khai trong kỳ); trong đó: 75 cuộc theo kế hoạch và 37 cuộc đột xuất. Đã thực hiện hoàn thành 105 kết luận, qua kết quả thanh tra phát hiện vi phạm số tiền 25.212,08 triệu đồng (kiến nghị thu hồi nộp ngân sách 12.595,03 triệu đồng, xử lý khác 12.617,04 triệu đồng), thu hồi 09 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (67.730,2 m^2 đất), xử lý hành chính 10 tổ chức và 124 cá nhân, chuyển điều tra 03 vụ và 02 cá nhân.

Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đã được các cấp, các ngành quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện thường xuyên, đạt nhiều kết quả; trong đó, công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát được tăng cường nhằm phòng

---

23 Tính từ đầu năm đến nay đã giải quyết 2.077 dịch vụ công. Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, tỷ lệ giải quyết hồ sơ trước hạn và đúng hạn đạt 97,1%. Tỷ lệ trao đổi văn bản điện tử giữa các cơ quan hành chính nhà nước đạt tỷ lệ 100%.

24 Nguyên nhân khách quan là do các mâu thuẫn, chồng chéo giữa các quy định pháp luật về đất đai, đầu tư, xây dựng, nhà ở và đấu thầu... mặc dù từng bước được hoàn thiện nhưng nhìn chung vẫn còn vướng mắc, chưa được tháo gỡ triệt để hoàn toàn nên đã tác động không nhỏ đến môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh và hoạt động đầu tư sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp cũng như năng lực cạnh tranh của tỉnh.

ngừa, phát hiện và xử lý đối với các hành vi tham nhũng, tiêu cực. Trong kỳ, chưa phát hiện vụ việc có dấu hiệu tham nhũng.

5. Về bảo đảm quốc phòng, an ninh

5.1. Quốc phòng: Các lực lượng phối hợp giữ vững ổn định chính trị trên địa bàn; triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, xây dựng và hoạt động khu vực phòng thủ; triển khai kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Chiến lược quốc gia phòng thủ dân sự đến năm 2030 và những năm tiếp theo. Tổ chức tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ và tham gia Công an nhân dân đạt 100% chỉ tiêu (trong đó Công an 384/1.737); bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng theo chỉ tiêu, kế hoạch đề ra.

Tập trung nắm chắc tình hình, nhất là tình hình an ninh biên giới, kiểm soát tốt tình hình trên tuyến biên giới, các địa bàn trọng điểm; triển khai đồng bộ các biện pháp tấn công, trấn áp tội phạm và đảm bảo an ninh trật tự, tăng cường phòng chống tội phạm trên lĩnh vực kinh tế, nhất là trong thời gian trước, trong và sau Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024.

5.2. An ninh: Trong năm, trên địa bàn tỉnh xảy ra 1.245 vụ tội phạm về trật tự xã hội, giảm 35,3% tương đương giảm 679 vụ (1.245/1.924) so với năm 2023; đã điều tra làm rõ 73,7% (917/1.245 vụ), liên quan 1.736 đối tượng. Phát hiện, bắt giữ 535 vụ tội phạm và vi phạm pháp luật về trật tự quản lý kinh tế, giảm 21,1% tương đương giảm 143 vụ (535/678) so với năm 2023, liên quan 410 cá nhân; 289 vụ tội phạm về ma túy, tăng 31,4% tương đương tăng 69 vụ (289/220) so với năm 2023, liên quan 551 đối tượng; 116 vụ tội phạm và vi phạm pháp luật về môi trường, tài nguyên, an toàn thực phẩm, giảm 34,8% tương đương giảm 62 vụ (116/178) so với năm 2023, liên quan 146 cá nhân và 02 tổ chức. Phát hiện 56 vụ tội phạm sử dụng công nghệ cao, giảm 31,7% tương đương giảm 26 vụ (56/82) so với năm 2023, đã điều tra làm rõ 10,7% (06/56 vụ), bắt 16 đối tượng. Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, chức vụ đã khởi tố 07 vụ, 28 bị can, so với năm 2023 giảm 01 vụ (07/08), giảm 07 bị can (28/35); thu hồi tài sản tham nhũng đạt 73,8% (6,47/8,76 tỷ đồng).

Tai nạn giao thông xảy ra 261 vụ, làm chết 160 người, làm bị thương 113 người; so với năm 2023 tăng 24 vụ (261/237) - tăng 10,1%, giảm 09 người chết (160/169) - giảm 5,3%, giảm 10 người bị thương (113/123) - giảm 8,1%. Tai nạn cháy xảy ra 19 vụ cháy, làm 01 người chết, thiệt hại ước tính khoảng 20,597 tỷ đồng; so với năm 2023 tăng 15 vụ (19/04), giảm 01 người chết (01/02), thiệt hại tăng 19,644 tỷ đồng (20,597/0,953 tỷ đồng).

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Năm 2024, tỉnh An Giang đứng trước những khó khăn rất lớn, nhưng nhờ sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của Chính phủ, sự hỗ trợ của các Bộ, ngành Trung ương, đặc biệt là tinh thần đoàn kết, ý thức trách nhiệm, quyết tâm vượt qua khó khăn của cả hệ thống chính trị nên tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục có nhiều khởi sắc, ước đạt 13/15 chỉ tiêu Nghị quyết. Các khu vực kinh tế đều có sự phát triển tích cực; văn hóa, giáo dục, chăm sóc sức khỏe nhân dân và an sinh xã hội được quan tâm thường xuyên, cải thiện đáng kể về chất lượng. Đặc biệt,

Lễ hội vía bà Chúa xứ Núi Sam được UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại là niềm vinh dự, tự hào lớn của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân An Giang. Trật tự an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh, công tác biên giới được đảm bảo. Triển khai tốt công tác diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh An Giang và 04 địa phương cấp huyện năm 2024.

Bên cạnh kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội năm 2024 vẫn còn một số tồn tại, hạn chế và nguyên nhân như:

1. Tồn tại, hạn chế

Tốc độ tăng trưởng kinh tế năm 2024 ước đạt 7,16%[25] chưa đạt mục tiêu Nghị quyết; trong đó, tăng trưởng khu vực dịch vụ 8,34% (kế hoạch 9,35 - 10,90%), GRDP bình quân đầu người 66,24 triệu đồng/người/năm chưa đạt kế hoạch (70,27 - 70,88 triệu đồng).

Công tác giải ngân vốn đầu tư công ước đạt 85% chưa đạt theo yêu cầu của Chính phủ là trên 95%.

Số doanh nghiệp đăng ký mới tăng, nhưng số doanh nghiệp tạm dừng hoạt động hoặc rời khỏi thị trường cao hơn so cùng kỳ.

Tình hình thu hút đầu tư các dự mới còn nhiều khó khăn (chưa có dự án mới đăng ký đầu tư).

Một số dự án hạ tầng đô thị chậm tiến độ làm ảnh hưởng đến đời sống của người dân.

Thu tiền sử dụng đất chưa đạt kế hoạch năm 2024.

2. Nguyên nhân

Thời tiết diễn biến phức tạp ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất nông nghiệp, các ngành kinh tế - xã hội khác và đời sống, thu nhập của người dân; thị trường bất động sản phục hồi chậm, chưa có dự án mới do việc tháo gỡ khó khăn các vướng mắc pháp lý của các dự án còn chậm; mặt bằng lãi suất còn cao, khó khăn trong việc tiếp cận tín dụng bất động sản.

Thiếu nguồn cát, vật liệu xây dựng, chậm giải phóng mặt bằng, đặc biệt là sự quyết tâm của lãnh đạo một số Sở ngành, địa phương và chủ đầu tư chưa cao. Trong đó, có một số dự án trong và ngoài ngân sách như dự án Mở rộng và nâng cấp đô thị thành phố Long Xuyên; Khu công nghiệp Vàm Cống chậm tiến độ.

Tỉnh đang trong quá trình hoàn thiện cơ chế, chính sách, trình tự thủ tục lựa chọn nhà đầu tư theo các quy định Trung ương mới ban hành. Những bất lợi về vị trí địa lý, suất đầu tư cao, cơ sở hạ tầng chưa đồng bộ; việc thiếu quỹ đất sạch để kêu gọi đầu tư gây rất nhiều khó khăn trong vấn đề tiếp cận đất đai của dự án ảnh hưởng đến chất lượng và tiến độ kêu gọi, triển khai thực hiện dự án.

Ngoài ra, các Sở, ban, ngành tỉnh và địa phương đang tập trung rà soát tháo gỡ các vướng mắc pháp lý của các dự án sau kết luận thanh tra, kiểm tra nên ảnh hưởng đến việc triển khai thực hiện các thủ tục đối với các dự án đầu

---

[25] Tăng trưởng GRDP Quý I năm 2024: 5,39%; 6 tháng: 6,60%; 9 tháng: 6,54%; Quý IV: 8,87%.

tư, cũng như thu hút đầu tư của tỉnh.

Mối quan hệ phối hợp của một số Sở, ban, ngành và một số địa phương chưa thật chặt chẽ nên có những nhiệm vụ triển khai thực hiện chưa kịp thời, chất lượng chưa cao.

Phần 2

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2025

Năm 2025 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, kỷ niệm 95 năm thành lập Đảng, 50 năm giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, 135 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, 80 năm thành lập Nước và là năm tiến hành Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV, bước sang kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Tình hình thế giới, khu vực tiếp tục phức tạp, khó lường; khó khăn, thách thức và thời cơ, thuận lợi đan xen nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn.

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi, cơ hội

Tình hình kinh tế - xã hội tỉnh An Giang thời gian tới dự báo có nhiều cơ hội mới mở ra nhờ Quy hoạch tỉnh An Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được phê duyệt và đang khẩn trương triển khai thực hiện, dự báo sẽ mở ra nhiều cơ hội hợp tác, tầm nhìn mới cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và toàn vùng. Các hoạt động liên kết phát triển kinh tế - xã hội trong vùng ĐBSCL với Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục được thúc đẩy trên nhiều lĩnh vực, đặc biệt là các hoạt động xúc tiến thương mại, du lịch, dịch vụ, thu hút đầu tư,... Số lượng và chất lượng nông sản của tỉnh ngày càng được cải thiện, giá trị ngày càng cao nhờ ứng dụng khoa học công nghệ, cải thiện giống chất lượng cao, sản xuất đơn đặt hàng và tiêu chuẩn xuất khẩu của các thị trường khó tính như Hàn Quốc, EU, Mỹ. Cơ sở hạ tầng giao thông ngày càng hoàn thiện, tạo điều kiện mạnh mẽ cho phát triển thương mại, dịch vụ, giao thương giữa An Giang với các tỉnh trong và ngoài vùng. Sự quyết tâm của các cấp chính quyền trong quản lý, điều hành; sự đồng thuận của cộng đồng doanh nghiệp và người dân trong việc quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

2. Khó khăn, thách thức

Trong năm 2025 là năm cuối của nhiệm kỳ, nhiệm vụ đặt ra là rất lớn, vừa phải "tăng tốc, bứt phá", tập trung phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của cả nhiệm kỳ 2020-2025; vừa phải thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy; tổ chức thành công đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

Thu hút đầu tư có khả năng tiếp tục khó khăn do nguồn nguyên vật liệu (cát, đá xây dựng) tiếp tục khan hiếm, giá cả tăng cao... FDI khó tăng trong ngắn hạn do thiếu quỹ đất sạch trong các khu, cụm công nghiệp.

Tác động của biến đổi khí hậu, thời tiết cực đoan ảnh hưởng nhiều đến

hoạt động sản xuất nông nghiệp, các ngành kinh tế - xã hội khác và đời sống người dân.

Các chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh, các chỉ số cải cách hành chính những năm qua đạt kết quả chưa cao, cần nhiều nỗ lực cải thiện hơn nữa cũng làm ảnh hưởng đến hoạt động quảng bá, thú hút đầu tư của tỉnh.

II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

1. Quán triệt và thực hiện nghiêm các nghị quyết của Đảng, Quốc hội, nhất là Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, của Chính phủ trong đó chú trọng 03 đột phá theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, các nhiệm vụ trọng tâm và nhóm giải pháp chủ yếu.

2. Phân tích kỹ lưỡng, đánh giá sát tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển KTXH 05 năm 2021-2025 của Chính phủ và của tỉnh, từ đó có các giải pháp đột phá trên tinh thần "chỉ tiêu nào chưa đạt thì phải đạt, chỉ tiêu đạt rồi, thì phải nâng cao chất lượng, hiệu quả", phấn đấu cao nhất hoàn thành các mục tiêu đề ra trong năm 2025.

3. Giữ đà, giữ nhịp và tăng tốc, bứt phá. Bám sát thực tiễn, kịp thời ứng phó với những vấn đề phát sinh trên tinh thần "dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung", "đã nói là làm, đã cam kết là phải thực hiện; đã làm, đã thực hiện là phải có hiệu quả".

4. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương và tăng cường giám sát, kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Tiếp tục đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

5. Phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường là trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt, phát triển văn hóa là nền tảng, bảo đảm quốc phòng - an ninh và đẩy mạnh đối ngoại là trọng yếu, thường xuyên.

III. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Mục tiêu tổng quát

Năm 2025 là năm tăng tốc, bứt phá, về đích; phấn đấu đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021-2025. Tiếp tục ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng. Cả hệ thống chính trị toàn tỉnh đổi mới, đột phá với quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, tổ chức thực hiện kịp thời, linh hoạt, hiệu quả các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tập trung quyết liệt hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2025, trong đó:

1.1. Đẩy mạnh tăng trưởng kinh tế, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, hướng đến chuyển biến về chất, tạo ra nhiều giá trị tăng thêm. Tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng, đẩy nhanh tiến độ, đặc biệt là hạ tầng giao thông để tạo nền tảng phát triển du lịch, thương mại và dịch vụ, thúc đẩy liên kết vùng. Hoàn thiện đồng bộ các quy hoạch, tập trung cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, đảm bảo môi trường kinh doanh bình đẳng, thuận lợi cho doanh nghiệp và nhà đầu tư đặc biệt là công tác kêu gọi, thu hút đầu tư. Làm tốt công tác hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã phù hợp với điều kiện của tỉnh.

1.2. Ứng phó và thích ứng với biến đổi khí hậu, chủ động phòng, chống thiên tai, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Chú trọng xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là cho những ngành, lĩnh vực ưu tiên, mới nổi; thúc đẩy mạnh mẽ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo vào sản xuất và chế biến, chuyển đổi số, kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn gắn với bảo đảm an ninh, an toàn để thúc đẩy phát triển.

1.3. Phát triển văn hóa, xã hội gắn kết chặt chẽ, hài hòa với phát triển kinh tế; bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội, cải thiện đời sống Nhân dân. Thực hiện tốt các chính sách về giảm nghèo, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, bảo vệ, chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới, nâng cao sức khỏe, phát triển tốt về thể chất, tinh thần cho Nhân dân.

1.4. Tiếp tục hoàn thiện, sắp xếp lại tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhiệm người đứng đầu. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực nhưng không làm ảnh hưởng, cản trở sự phát triển kinh tế - xã hội, không hình sự hóa các quan hệ kinh tế và dân sự; đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

1.5. Làm tốt hơn nữa công tác truyền thông chính sách, thông tin, tuyên truyền với tinh thần lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tạo đồng thuận xã hội. Củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền; giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; đẩy mạnh đối ngoại và hội nhập quốc tế; góp phần nâng cao uy tín, vị thế nước ta trên trường quốc tế.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

2.1. Các chỉ tiêu kinh tế: (1) Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) từ 8,50% trở lên; (2) GRDP bình quân đầu người đạt 75 triệu đồng/người/năm; (3) Tổng vốn đầu tư xã hội là 50.563 tỷ đồng; (4) Kim ngạch xuất khẩu là 1.230 triệu USD; (5) Thu ngân sách đạt 8.471 tỷ đồng.

2.2. Các chỉ tiêu xã hội: (1) Tỷ lệ đô thị hóa đạt 43% trở lên; (2) Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia đạt 55%; (3) Tỷ lệ lao động qua đào tạo trong tổng số lao động đang làm việc trong nền kinh tế quốc dân đạt 73%; (4) Số lao động có việc làm mới trong độ tuổi lao động tăng 05%; (5) Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giảm bình quân 0,5 - 1% năm; (6) Số bác sĩ trên 01 vạn dân đạt 11 bác sĩ/01 vạn dân; (7) Số giường bệnh trên 01 vạn dân đạt 28 giường/01 vạn dân; (8) Tỷ lệ lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia Bảo hiểm xã hội đạt 17,64% (trong đó: Bảo hiểm xã hội bắt buộc đạt 13,46%; Bảo hiểm xã hội tự nguyện đạt 4,18%); (9) Tỷ lệ tham gia Bảo hiểm y tế đạt 95%; (10) Tỷ lệ cơ quan nhà nước các cấp hoàn thiện chính quyền điện tử đạt 90%.

2.3. Các chỉ tiêu nông nghiệp - môi trường: (1) Có thêm 06 xã đạt chuẩn nông thôn mới; 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; (2) Tỷ lệ dân số nông thôn được cung cấp nước sạch, hợp vệ sinh đạt 96,5%.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nhiệm vụ trọng tâm chỉ đạo, điều hành

1.1. Nghiên cứu, xây dựng Đề án nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế trong năm 2025 và những năm tiếp theo. Đồng thời, tiếp tục chủ động, năng động, trách nhiệm trong việc thực nhiệm vụ cũng như tham mưu, đề xuất với tỉnh để đạt được mục tiêu tăng trưởng kinh tế - xã hội năm 2025, chuẩn bị cho việc hoàn thành chỉ tiêu nhiệm kỳ.

Ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, hỗ trợ sản xuất kinh doanh, đồng thời giữ vững ổn định kinh tế, làm mới các động lực tăng trưởng truyền thống (đầu tư, tiêu dùng, xuất khẩu), thúc đẩy mạnh mẽ các động lực tăng trưởng mới (kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế tri thức, kinh tế chia sẻ và kinh tế ban đêm...). Có giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt, kịp thời hơn nữa, sớm khắc phục các điểm nghẽn, hạn chế để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm 2025, tăng cường phân cấp, phân quyền nhiều hơn nữa và nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư dự án.

1.2. Đột phá mạnh mẽ hơn về tư duy đổi mới *"vừa quản lý chặt chẽ, vừa kiến tạo phát triển, huy động tối đa các nguồn lực phát triển, tạo không gian phát triển mới"*. Thể chế hóa đầy đủ, kịp thời chủ trương của Trung ương theo thẩm quyền; đẩy mạnh hơn nữa việc rà soát, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả; tập trung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi, tiết giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính; đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia, tập trung số hóa toàn diện hoạt động quản lý nhà nước, phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, công dân số; tích cực thực hiện Đề án 06, xây dựng cơ sở dữ liệu đầu tư, doanh nghiệp, ngân hàng... sớm đưa vào vận hành và kết nối đồng bộ các cơ sở dữ liệu quốc gia.

1.3. Tập trung các nguồn lực để hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, đảm bảo tiến độ dự án đường cao tốc và hạ tầng đô thị lớn, hạ tầng chuyển đổi số. Khẩn trương hoàn thành thủ tục đầu tư các dự án khởi công mới trong năm 2025. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thi công, giải ngân vốn các công trình trọng điểm của năm 2025, nhất là 03 chương trình mục tiêu quốc gia. Tập trung tối đa nguồn lực cho Dự án thành phần 01 thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 01 và các dự án trọng điểm của tỉnh. Kiên quyết xử lý nghiêm các chủ đầu tư, nhà thầu thi công chậm trễ, thiếu trách nhiệm.

1.4. Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), hỗ trợ doanh nghiệp và thu hút đầu tư, đặc biệt là thu hút đầu tư tại chỗ. Tập trung rà soát quy hoạch, các điều kiện pháp lý các dự án để kêu gọi đầu tư, đồng thời hỗ trợ nhà đầu tư hoàn thành các thủ tục lựa chọn nhà đầu tư triển khai các dự án trọng điểm thuộc các lĩnh vực ưu tiên của tỉnh, đặc biệt là các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, các khu chức năng của khu kinh tế cửa khẩu, hạ tầng thương mại - dịch vụ - du lịch, tạo quỹ đất sạch để thu hút đầu tư.

1.5. Tăng cường liên kết vùng, thực hiện hiệu quả quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh; đẩy nhanh tốc độ, nâng cao chất lượng đô thị hóa và kinh tế đô thị. Tiếp tục triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các Nghị quyết của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng ĐBSCL. Tiếp tục triển khai công tác lập và thực hiện các quy hoạch quan trọng trên địa bàn tỉnh theo Quy hoạch tỉnh An Giang thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1369/QĐ-TTg ngày 15/11/2023.

1.6. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phong trào khởi nghiệp, sáng tạo.

1.7. Thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và sức khỏe Nhân dân. Quan tâm hơn nữa đến việc bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc, các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể. Chuẩn bị và tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện trọng đại của tỉnh và của đất nước trong năm 2025. Thực hiện tốt chính sách người có công với cách mạng. Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách giảm nghèo, đẩy mạnh Phong trào thi đua "Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước" để hoàn thành nhiệm vụ trong năm 2025. Có những giải pháp quyết liệt, hữu hiệu nhằm nâng tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân để đến cuối năm 2025 đạt 95%.

1.8. Đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và trong các tầng lớp nhân dân; nâng cao nhận thức đầy đủ, sâu sắc về nghĩa vụ và trách nhiệm trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Tiếp tục xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, phòng thủ quân khu, khu vực phòng thủ các cấp vững chắc. Tăng cường các giải pháp đấu tranh phòng, chống tội phạm lừa đảo trên không gian mạng, kềm chế, giảm thiểu số vụ phạm tội về trật tự xã hội; tập trung trấn áp các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng, chống cháy, nổ, khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm, cứu nạn, cứu hộ. Đẩy mạnh triển khai đồng bộ, hiệu quả, toàn diện công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định và tạo điều kiện thuận lợi, thu hút các nguồn lực để phục vụ phát triển tỉnh nhà.

1.9. Tập trung triển khai thực hiện hiệu quả các Nghị quyết, chủ trương của Chính phủ, của Tỉnh ủy về các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, góp phần thực hiện các chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI đề ra. Sắp xếp tổ chức bộ máy "Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả" theo chỉ đạo của Bộ Chính trị; đồng thời, tập trung cho công tác đánh giá các chỉ tiêu, nhiệm vụ giai đoạn 2021-2025, xây dựng nội dung Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII và một số nhiệm vụ trọng tâm có liên quan khác.

2. Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể

2.1. Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, thu hút đầu tư, hỗ trợ sản xuất kinh doanh

2.1.1. Lĩnh vực nông, lâm, thủy sản

Tập trung triển khai có hiệu quả Chương trình tái cơ cấu nông nghiệp giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh và Đề án "Phát triển bền vững một triệu héc-ta lúa chuyên canh chất lượng cao, phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng ĐBSCL đến năm 2030".

Phát triển giống cây trồng, vật nuôi, xây dựng thương hiệu nông sản đặc sản, triển khai có hiệu quả Đề án "Mỗi xã một sản phẩm". Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 06-CTr/TU ngày 29/6/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển hợp tác xã, tổ hợp tác gắn với tổ chức sản xuất nông nghiệp theo chuỗi giá trị ngành hàng chủ lực tỉnh An Giang giai đoạn 2021-2025.

Tăng cường truyền thông về khai thác và phát triển nguồn lợi thủy sản, thường xuyên tổ chức tuần tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các tổ chức cá nhân có hành vi vi phạm hành chính trong hoạt động khai thác thủy sản. Tuần tra, kiểm tra bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng, phòng tránh khai thác rừng trái pháp luật.

Tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, hỗ trợ, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025. Kịp thời khen thưởng cho cá tập thể, các nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới.

2.1.2. Lĩnh vực công nghiệp - xây dựng

a) Công nghiệp

Hỗ trợ địa phương triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp Hòa An, Mỹ Phú, Tân Trung mở rộng để cho nhà đầu tư triển khai dự án nhà máy chế biến lương thực, thực phẩm; chế biến thủy sản; may mặc. Tiếp tục truyền thông, quảng bá về các cụm công nghiệp đang mời gọi đầu tư tại các hội nghị, hội thảo xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước. Tổ chức đoàn công tác tại Thủ đô Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Long An, tỉnh Bình Dương,... mời gọi doanh nghiệp đến An Giang đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp theo Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ quy định về quản lý, phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trên địa bàn tỉnh tham gia chương trình khuyến công. Tổ chức tham hội chợ, trưng bày sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, sản phẩm đạt chứng nhận OCOP tỉnh An Giang. Tích cực thực hiện tuyên truyền hoạt động khuyến công, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu trên Đài, Báo An Giang, các phương tiện, phương thức truyền thông mới, hiện đại.

Tổ chức triển khai hiệu quả Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII, các giải pháp bảo đảm cung ứng đủ điện, xăng dầu phục vụ sản xuất, kinh doanh và

tiêu dùng, tuyệt đối không để thiếu điện, đứt gãy nguồn cung xăng dầu trong mọi tình huống.

b) Đầu tư xây dựng

Tiếp tục phấn đấu nâng tỷ lệ phủ kín quy hoạch phân khu so với đất xây dựng đô thị theo quy hoạch chung đạt khoảng 68%; quy hoạch chi tiết so với đất xây dựng đô thị theo quy hoạch chung đạt khoảng 23%; tỷ lệ đô thị hóa toàn tỉnh đạt từ 43% trở lên[26]. Phát huy mọi nguồn lực về vốn đầu tư thực hiện đầu tư nâng cấp kết nối đồng bộ kết cấu hạ tầng giao thông đáp ứng nhu cầu vận tải, phát triển kinh tế - xã hội.

Tập trung hỗ trợ các nhà đầu tư triển khai các dự án đầu tư vào tỉnh An Giang; mời gọi doanh nghiệp tham gia đầu tư vào các lĩnh vực có liên quan đến đầu tư xây dựng nhà ở, kinh doanh bất động sản, quy hoạch phát triển đô thị. Tập trung các nguồn lực để hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, trọng tâm là hạ tầng giao thông (đối ngoại, đối nội), đảm bảo tiến độ dự án đường cao tốc, và hạ tầng đô thị, hạ tầng chuyển đổi số. Ưu tiên phân bổ ngân sách nhà nước thực hiện các dự án thực hiện lĩnh vực cải thiện môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

Tập trung bố trí đủ vốn cho các dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng; bố trí đủ vốn cho các nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch và vốn đối ứng cho các dự án ODA; các dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt. Tập trung rà soát điều chỉnh danh mục dự án đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2025 theo quy định của pháp luật về đầu tư công, để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công. Chủ động nghiên cứu về việc lập Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030.

Có giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt, kịp thời hơn nữa, sớm khắc phục các điểm nghẽn, hạn chế để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm 2025; thành lập các Đoàn kiểm tra các công trình trọng điểm trên địa bàn tỉnh, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thi công, giải ngân vốn các công trình trọng điểm.

Tăng cường phân cấp, phân quyền nhiều hơn nữa và nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư dự án[27]. Tập trung tối đa nguồn lực cho Dự án thành phần 01 thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 01 và các dự án trọng điểm của tỉnh và các công trình trọng điểm khác của tỉnh.

Tập trung thực hiện Đề án "Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-

---

[26] Với 24 đô thị, gồm 01 đô thị loại I, 01 đô thị loại II, 01 đô thị loại III, 07 đô thị loại IV và 14 đô thị loại V.

[27] Bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải, manh mún; thu hồi các dự án không triển khai theo kế hoạch phê duyệt, kiên quyết cắt giảm, loại bỏ những dự án không thật sự cần thiết, không hiệu quả; trong đó ưu tiên bố trí nguồn lực của ngân sách nhà nước cả trung ương và địa phương thực hiện các công trình kết nối các tỉnh, kết nối vùng, kết nối quốc gia, vùng biên giới quốc tế, nhất là kết nối các trung tâm kinh tế và các địa phương.

2030", trong đó phấn đấu cao nhất để hoàn thành chỉ tiêu xây dựng nhà ở xã hội theo Chương trình phát triển nhà ở tỉnh An Giang giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 mà tỉnh đã đề ra.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý xây dựng, xử lý nghiêm các trường hợp xây dựng không phép, trái phép. Tăng cường đẩy mạnh công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, bàn giao quỹ đất để triển khai các dự án trọng điểm, các dự án xây dựng khu, cụm công nghiệp, các dự án nhà ở xã hội, nhà ở công nhân để tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội tỉnh năm 2025.

c) Về thương mại, dịch vụ và du lịch

Triển khai có hiệu quả Chương trình xúc tiến thương mại, du lịch có trọng tâm, trọng điểm. Hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong các hoạt động thương mại, hướng dẫn doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh hàng hóa, dịch vụ trên các sàn giao dịch thương mại điện tử, thanh toán điện tử và các công cụ thanh toán mới, không dùng tiền mặt.

Đẩy mạnh hợp tác giữa tỉnh An Giang và Thành phố Hồ Chí Minh về tiêu thụ hàng hóa nông thủy sản tại thị trường Thành phố và thành lập các hệ thống siêu thị trên địa bàn tỉnh An Giang. Tập trung phát triển hệ thống logistics tỉnh An Giang. Đồng thời, thực hiện các giải pháp thúc đẩy phát triển dịch vụ logistics chuyên ngành vận tải. Khuyến khích thương nhân tham gia hoạt động trong các loại hình kinh doanh dịch vụ logistics;... phát triển hạ tầng thương mại biên giới trên địa bàn tỉnh.

Đẩy mạnh quảng bá du lịch và con người An Giang trên các phương tiện thông tin đại chúng. Xây dựng hình ảnh du lịch An Giang là một trong những điểm đến hấp dẫn hàng đầu của khu vực ĐBSCL. Thu hút đầu tư xây dựng các khu vui chơi, giải trí tổng hợp, cơ sở lưu trú có quy mô, hiện đại. Thúc đẩy cải thiện cơ sở sở hạ tầng, phát triển sản phẩm, dịch vụ du lịch tiên tiến, hiện đại, gắn kết chặt chẽ với quá trình chuyển đổi số. Liên kết chặt chẽ với các tỉnh, thành trong vùng ĐBSCL, Thành phố Hồ Chí Minh về xúc tiến thương mại, du lịch và đầu tư.

2.2. Tập trung cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh

Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tập trung thực hiện giải pháp để cải thiện xếp hạng chỉ số môi trường cạnh tranh cấp tỉnh một cách thực chất, hiệu quả nhất. Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp đến với tỉnh An Giang.

Đột phá mạnh mẽ hơn về tư duy đổi mới *"vừa quản lý chặt chẽ, vừa kiến tạo phát triển, huy động tối đa các nguồn lực phát triển, tạo không gian phát triển mới"*. Thể chế hóa đầy đủ, kịp thời chủ trương của Trung ương theo thẩm quyền; đẩy mạnh hơn nữa việc rà soát, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả; tập trung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi, tiết giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã.

2.3. Thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực

Sau Hội nghị Giới thiệu tiềm năng đầu tư và quảng bá sản phẩm đặc trưng tỉnh An Giang, các Sở, ban, ngành tỉnh và địa phương chủ động kết nối, hỗ trợ các nhà đầu tư khảo sát địa điểm nghiên cứu đầu tư, để trong năm 2025 phải có dự án đầu tư mới. Đẩy mạnh triển khai có hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư các lĩnh vực, ngành nghề mà tỉnh có nhiều tiềm năng, thế mạnh theo định hướng Quy hoạch tỉnh An Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 [28].

Nghiên cứu các cơ chế thu hút đầu tư vào các khu đô thị mới, khu dân cư, hạ tầng kỹ thuật đô thị tạo nên sự hấp dẫn nhà đầu tư. Phát triển nhà ở xã hội tạo điều kiện cho người thu nhập thấp có nơi cư trú và phát triển ổn định. Tham mưu, triển khai Luật Đầu tư công sửa đổi để sớm thực hiện đồng bộ, hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục quản lý, khai thác, sử dụng hợp lý và có hiệu quả các nguồn tài nguyên, nhất là quản lý, sử dụng đất đai, cát và nguồn nước. Rà soát tham mưu đảm bảo nguồn vật liệu (cát, đá xây dựng...), không để bị động, cung ứng kịp thời cho các công trình trọng điểm trên địa bàn tỉnh; tăng cường kiểm tra, giám sát việc cung ứng nguồn cát cho các công trình trọng điểm không để thất thoát, trục lợi.

2.4. Công tác quy hoạch; tài nguyên và môi trường

Triển khai thực hiện hiệu quả các quy hoạch quan trọng của tỉnh đã được cấp thẩm quyền phê duyệt. Hoàn thành phủ kín các quy hoạch chung, quy hoạch vùng huyện, quy hoạch ngành; đồng thời, điều chỉnh các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện, bảo đảm tính đồng bộ; công khai cho người dân và doanh nghiệp tiếp cận đầy đủ thông tin quy hoạch.

Quản lý, sử dụng hợp lý, hiệu quả đất đai, tài nguyên gắn với bảo vệ môi trường, tăng trưởng xanh, phát triển bền vững và chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu; cân đối nguồn cát phục vụ các cao tốc và các công trình trọng điểm của tỉnh.

Tiếp tục rà soát, đánh giá kết quả thực chỉ tiêu sử dụng đất đã được Thủ tướng Chính phủ phân bổ tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 để tham mưu, đề xuất UBND tỉnh báo cáo cấp có thẩm quyền việc tăng nhu cầu sử dụng đất, tăng diện tích đất trồng lúa được phép chuyển sang mục đích khác trong kỳ quy hoạch 2021-2030 để đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Thực hiện tốt công tác bảo vệ, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong lĩnh vực xây dựng, quản lý tài nguyên, môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu. Nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực đất đai, xây dựng, môi trường,...

2.5. Tập trung phát triển nguồn lực con người và khoa học - công

---

[28] Theo đó, tập trung kêu gọi đầu tư vào 06 lĩnh vực chính: (1) Hạ tầng giao thông; (2) Cơ sở hạ tầng khu đô thị, khu nhà ở; (3) Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; (4) Công nghiệp, hạ tầng Khu, Cụm Công nghiệp; (5) Thương mại, dịch vụ, du lịch; (6) Văn hóa, xã hội và môi trường.

nghệ, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao

Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phong trào khởi nghiệp, sáng tạo. Thực hiện các giải pháp đột phá mạnh mẽ để thúc đẩy phát triển và đổi mới giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp phục vụ nhu cầu thu hút đầu tư và phát triển kinh tế - xã hội.

Đẩy mạnh nghiên cứu triển khai và ứng dụng rộng rãi thành tựu khoa học công nghệ trong sản xuất, kinh doanh; ưu tiên đầu tư phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học về giống cây trồng, vật nuôi. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1406/QĐ-UBND ngày 29/6/2021 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh An Giang đến năm 2025[29].

2.6. Văn hóa - xã hội

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển các phẩm chất và năng lực người học, phát triển toàn diện về đạo đức, thể chất, kỹ năng. Tập trung nâng chất hoạt động công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận chuẩn quốc gia theo quy định; tiếp tục thực hiện hiệu quả mục tiêu Đề án xây dựng Xã hội học tập; duy trì và nâng mức độ đạt chuẩn công tác phổ cập giáo dục các cấp học; đảm bảo chỉ tiêu tỷ lệ học sinh đi học so dân số độ tuổi.

Nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và sức khỏe Nhân dân; chú trọng đầu tư phát triển văn hóa chuyên nghiệp, hiện đại, sáng tạo, đa dạng trong các ngày lễ lớn, sự kiện trọng đại của đất nước. Quan tâm hơn nữa đến việc bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc, các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể. Chuẩn bị và tổ chức tốt các hoạt động, kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện trọng đại của tỉnh và của đất nước trong năm 2025. Mở rộng và đa dạng hóa các hoạt động thể dục thể thao quần chúng, các loại hình thể dục thể thao giải trí.

Thực hiện tốt chính sách người có công với cách mạng; tiếp tục quan tâm hỗ trợ nhà ở cho người có công. Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách giảm nghèo, đẩy mạnh Phong trào thi đua "Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước" để hoàn thành nhiệm vụ trong năm 2025.

Khắc phục được tình trạng thiếu thuốc, vật tư y tế, trang thiết bị cần thiết khám chữa bệnh cho Nhân dân. Có những giải pháp quyết liệt, hữu hiệu nhằm nâng tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân để đến cuối năm 2025 đạt 95%. Chuẩn bị triển khai các dự án trong giai đoạn 2026-2030[30]. Tiếp tục thực hiện các bước

---

[29] (1) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phát triển, đa dạng hóa kênh thông tin, truyền thông, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; (2) Tập trung đào tạo, tập huấn tối thiểu 40 huấn luyện viên, cán bộ phụ trách khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; 500 lượt tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên toàn tỉnh; (3) Tổ chức hoạt động thực tập, trải nghiệm thực tế tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên các cấp được tiếp xúc với hoạt động đổi mới sáng tạo tại doanh nghiệp; trong đó tối thiểu 10% học sinh trung học cơ sở, 5% học sinh tiểu học được cung cấp kiến thức và hoạt động thực hành về đổi mới sáng tạo; (4) Phát triển mạng lưới hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo dựa trên các tổ chức khoa học và công nghệ và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; (5) Tiếp tục đẩy mạnh hỗ trợ các dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo: hỗ trợ được ít nhất 02 dự án.

[30] Bao gồm: Mở rộng Bệnh viện Tim mạch An Giang (cơ sở 02), nâng cấp mở rộng Bệnh viện Đa khoa khu vực tỉnh quy mô 300 giường, xây mới Bệnh viện Mắt - Tai mũi họng - Răng Hàm Mặt 150 giường, xây mới khoa

tiếp theo đối với dự án đầu tư nâng cấp thiết bị 06 trung tâm y tế tuyến huyện của tỉnh An Giang sử dụng vốn tín dụng đầu tư công (PIF) của Chính phủ Phần Lan.

2.7. Điều hành và quản lý nhà nước

Thực hiện sắp xếp tổ chức, bộ máy của tỉnh tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả" và chỉ đạo của Bộ Chính trị. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tập trung cải cách thủ tục hành chính. Nâng cao tinh thần trách nhiệm, sự quyết tâm và nêu gương của người đứng đầu; xây dựng phong cách, thái độ phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; củng cố kỷ cương hành chính nhà nước. Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm nâng dần các chỉ số cải cách hành chính, năng lực cạnh tranh của tỉnh trong thời gian tới.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính; đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia, tập trung số hóa toàn diện hoạt động quản lý nhà nước, phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, công dân số; tích cực thực hiện Đề án 06, xây dựng cơ sở dữ liệu đầu tư, doanh nghiệp, ngân hàng... vận hành và kết nối đồng bộ các cơ sở dữ liệu quốc gia.

2.8. Về phòng, chống tham nhũng, lãng phí

Các ngành và địa phương tập trung giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo còn tồn đọng; đẩy mạnh công tác tiếp và đối thoại với công dân..., không để xảy ra tình trạng khiếu kiện đông người nhằm ổn định tình hình để tập trung phát triển kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và trong các tầng lớp nhân dân.

Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động của các đơn vị gắn với thực hiện dân chủ; tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với những lĩnh vực nhạy cảm, dễ xảy ra tiêu cực, tham nhũng, kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật đối với các hành vi tiêu cực, tham nhũng và trách nhiệm của người đứng đầu. Thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế quy chế làm việc; kiểm soát hiệu quả và xử lý nghiêm đối với cán bộ, công chức có hành vi vụ lợi trong thực thi công vụ.

Phối hợp tốt với các cơ quan của Đảng, cơ quan tư pháp; phát huy vai trò, trách nhiệm, sự tham gia, ủng hộ tích cực của toàn xã hội, khi có thông tin của xã hội và người dân, cơ quan đấu tranh chống tiêu cực, tham nhũng có nhiệm vụ xác minh đầy đủ và kịp thời các nguồn tin và có trách nhiệm trong việc bảo vệ bí mật

---

Phục hồi chức năng quy mô 200 giường (tích hợp vào Bệnh viện Đa khoa Y dược cổ truyền và Phục hồi chức năng); đầu tư hệ thống chạy thận nhân tạo tại Bệnh viện đa khoa khu vực Tân Châu; đầu tư hệ thống chụp mạch máu xóa nền (DSA) 02 bình điện cho Bệnh viện Tim Mạch An Giang; Đầu tư 20 máy chạy thận và 01 hệ thống xử lý nước R.O có tiệt trùng bằng nhiệt công suất 2.800 lít/giờ cho Bệnh viện Đa khoa khu vực tỉnh; Phòng khám và quản lý sức khỏe cán bộ thuộc Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh; cải tạo, nâng cấp trung tâm y tế Chợ Mới, Phú Tân, Châu Phú, Tịnh Biên, Thoại Sơn, An Phú; nâng cấp, cải tạo các trạm y tế tuyến xã.

đối với người tố cáo, tố giác tội phạm.

2.9. Về bảo đảm quốc phòng - an ninh; đối ngoại

Tiếp tục duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, nắm chắc, dự báo sát tình hình, kịp thời xử lý hiệu quả các tình huống về quân sự, quốc phòng, tuyệt đối không để bị động, bất ngờ nhất là các vùng giáp tuyến biên giới. Tiếp tục xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, phòng thủ quân khu, khu vực phòng thủ các cấp vững chắc. Bảo vệ tuyệt đối an ninh, an toàn các sự kiện chính trị quan trọng của tỉnh. Tập trung trấn áp các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng, chống cháy, nổ, khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm, cứu nạn, cứu hộ. Ngăn chặn, điều tra, xử lý nghiêm các hành vi tung tin xấu, độc, sai sự thật.

Đẩy mạnh triển khai đồng bộ, hiệu quả, toàn diện công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định và tạo điều kiện thuận lợi, thu hút các nguồn lực để phục vụ phát triển tỉnh nhà. Giao lưu hợp tác hữu nghị thắt chặt tình đoàn kết Việt Nam - Campuchia mở đường cho mối quan hệ vững chắc và lâu dài giữa hai nước.

Năm 2025 là năm có ý nghĩa rất quan trọng, là năm có vai trò then chốt, bứt phá trong tăng trưởng kinh tế, tạo cơ sở để hoàn thành mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI đã đề ra. Vì vậy, nhiệm vụ đặt ra của năm 2025 là rất lớn, đòi hỏi phải có sự nỗ lực và quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị, của doanh nghiệp và người dân; từng ngành, từng cấp phải tập trung xây dựng chương trình hành động, kế hoạch chi tiết, chủ động đề ra các giải pháp tích cực, khả thi, hiệu quả; tận dụng tốt thời cơ, chủ động vượt qua mọi thách thức để đảm bảo thực hiện thắng lợi Kế hoạch năm 2025 của tỉnh./.

Nơi nhận:
- TT.TU, HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- VP.UBND tỉnh: LĐVP; các phòng thuộc Văn phòng;
- Lưu: HCTC, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Phước

Phụ lục I
Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kịch bản năm 2024
(Kèm theo Báo cáo số 1422/BC-UBND ngày 24/12/2024)

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2024	Ước thực hiện cả năm 2024	Ghi chú
I	**Chỉ tiêu điều hành vĩ mô**				
1	Cân đối ngân sách nhà nước				
1.1	*Thu ngân sách nhà nước*	*Tỷ đồng*	*7.197*	*7.917*	*Vượt*
1.2	*Chi ngân sách địa phương*	*Tỷ đồng*	*20.668*	*20.406*	Chưa đạt
2	Đầu tư từ nước ngoài trên địa bàn	Dự án	2	1	Chưa đạt
3	Phát triển doanh nghiệp trong nước				
3.1	*Số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới*	*Doanh nghiệp*	*970*	*975*	Vượt
3.2	*Số vốn đăng ký mới*	*Tỷ đồng*	*6.566*	*6.566*	*Đạt*
3.3	*Số doanh nghiệp ngừng hoạt động*	*Doanh nghiệp*	*140*	*402*	*Chưa đạt*
II	**Tăng trưởng GRDP (theo giá so sánh năm 2010)**		**7,50 - 8,50**	*7,16*	*Chưa đạt*
1	Nông, lâm nghiệp, thủy sản	%	3,50 - 3,80	3,67	Đạt
2	Công nghiệp và xây dựng	*%*	*12,50 - 13,70*	12,73	Đạt
3	Dịch vụ	%	9,35 - 10,90	8,34	Chưa đạt
4	Thuế sản phẩm trừ trợ cấp	%	1,80 - 2,00	2,51	
III	**Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)**	**%**	**11,42**	**10,42**	*Chưa đạt*
IV	**Các chỉ tiêu dịch vụ**				
1	Tổng mức bán lẻ hàng hóa	Tỷ đồng	68.475	68.500	Vượt
2	Doanh thu dịch vụ	Tỷ đồng	33.265	33.265	Đạt
3	Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	1.185	1.220	Vượt
4	Kim ngạch nhập khẩu	Triệu USD	215	215	Đạt
5	Du lịch				
5.1	*Tổng lượt khách đến An Giang*	*Nghìn lượt*	*9.000*	*9.100*	*Vượt*
5.2	*Tổng doanh thu từ du lịch*	*Tỷ đồng*	*6.200*	*10.250*	*Vượt*

Phụ lục II
Các chương trình, đề án, dự án trọng điểm của tỉnh theo lĩnh vực ngành quản lý
(Kèm theo Báo cáo số 1422/BC-UBND ngày 24/12/2024)

STT	SỞ, BAN, NGÀNH THỰC HIỆN	CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN, DỰ ÁN	KẾT QUẢ/TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN	TIẾN ĐỘ GIẢI NGÂN	KHÓ KHĂN	GIẢI PHÁP
1	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới	Có 03 đơn vị cấp huyện hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. Huyện Thoại Sơn đạt chuẩn huyện nông thôn mới nâng cao năm 2023. 76/110 xã nông thôn mới (tỷ lệ 69,09%). 34 nông thôn mới nâng cao (tỷ lệ 44,74%). 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu	* Vốn đầu tư phát triển: 137.082/274056 triệu đồng đạt 50,00%. * Vốn sự nghiệp: 55.253/186.298 triệu đồng, đạt 29,51%.	(1) Chất lượng công tác duy trì, nâng chất các tiêu chí của một số xã sau đạt chuẩn, đặc biệt như là tiêu chí môi trường, thu thập, nghèo đa chiều, an ninh trật tự xã hội. (2) Hệ thống văn bản pháp lý, văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình của các Bộ, ngành trung ương thường xuyên cập nhật, điều chỉnh, thay đổi. (3) Tiến độ thực hiện giải ngân thanh quyết toán các nguồn vốn được phân bổ còn rất chậm, do thực hiện theo Luật Đấu thầu (có hiệu lực từ ngày 01/01/2024), các cơ quan đơn vị và địa phương còn lúng túng trong việc triển khai thực hiện các gói thầu sử dụng vốn sự nghiệp chưa rõ thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư mua sắm và thẩm quyền phê duyệt dự toán mua sắm.	(1) Tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, thống nhất nhận thức, thay đổi tư duy cho cán bộ và người dân về thực hiện xây dựng NTM gắn với xây dựng "Nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh". (2) Chú trọng công tác bảo vệ môi trường, đẩy mạnh thực hiện các mô hình cảnh quan không gian sáng xanh sạch đẹp, mô hình thu gom rác thải bảo vệ môi trường. (3) Đẩy mạnh phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập người dân chú trọng phát triển sản xuất nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sạch, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, gắn phát triển sản xuất nông nghiệp với phát triển công nghiệp chế biến. (4) Triển khai hiệu quả 11 nội dung của Chương trình; 06 chương trình

STT	SỞ, BAN, NGÀNH THỰC HIỆN	CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN, DỰ ÁN	KẾT QUẢ/TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN	TIẾN ĐỘ GIẢI NGÂN	KHÓ KHĂN	GIẢI PHÁP
						chuyên đề trọng tâm. (5) Tiếp tục triển khai các giải pháp huy động tối đa các nguồn lực thực hiện chương trình. Quản lý, sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước được giao đảm bảo hiệu quả, phù hợp với quy định của pháp luật. Quyết tâm giải ngân 95% vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024.
2	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững	Tỉnh đã kiện toàn Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 và Tổ Giúp việc Ban chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh giai đoạn 2021-2025. Ban hành đầy đủ, kịp thời các văn bản về thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh theo quy định	Đến cuối 2024 đạt 87,15% (319.994 triệu đồng/366.511 triệu đồng). Trong đó: vốn đầu tư phát triển đạt trên 95% và vốn sự nghiệp đạt trên 80%.	Thực hiện quy định về đấu thầu nên tỷ lệ giải ngân còn thấp (vốn sự nghiệp dự án 1); trung ương chưa ban hành tiêu chí người lao động có thu nhập thấp (tiểu dự án 1 dự án 4); hộ nghèo, hộ cận nghèo không vốn đối ứng, đất tranh chấp, đã thụ hưởng chương trình khác (dự án 5).	(1) Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội; (2) Thực hiện nghiêm và bám sát các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm nhằm đẩy mạnh giải ngân vốn những tháng cuối năm 2024; (3) Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị và địa phương và phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả giải ngân của

STT	SỞ, BAN, NGÀNH THỰC HIỆN	CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN, DỰ ÁN	KẾT QUẢ/TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN	TIẾN ĐỘ GIẢI NGÂN	KHÓ KHĂN	GIẢI PHÁP
						cơ quan, đơn vị và địa phương
3	Ban Dân tộc tỉnh	Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN	Thực hiện Chương trình gồm 09 dự án và 12 Tiểu dự án với nhiều nội dung được giao vốn triển khai thực hiện liên quan đến đến nhiều Bộ, ngành Trung ương hướng dẫn theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình. Căn cứ theo đó, UBND tỉnh đã giao 09 đơn vị sở, ngành và 05 huyện, thị được giao vốn làm chủ đầu tư. Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2025. Đây là chủ trương đúng đắn nhằm giải quyết những vấn đề về phát triển kinh tế xã hội địa phương và tập trung được nguồn lực, khắc phục được sự dàn trải và tạo điều kiện để tổ chức có hiệu quả của Chương trình.	Vốn được phân bổ năm 2024 là 122.352 triệu đồng, đã giải ngân 50.933 triệu đồng đạt tỷ lệ 41,62%, trong đó: + Vốn đầu tư đã giải ngân: 40.104/72.782 triệu đồng, đạt tỷ lệ 55,1%. + Vốn sự nghiệp đã giải ngân 10.829/49.570 triệu đồng, đạt tỷ lệ 21,8%.	Nhìn chung, kết quả thực hiện chương trình là khá tốt, góp phần nâng cao đời sống của người dân, nhất là vùng đồng bào DTTS vùng núi, vùng biên giới. Tuy nhiên, do là chương trình mới nên giai đoạn đầu thực hiện còn gặp khó khăn, việc hướng dẫn thực hiện của các Bộ, ngành Trung ương có liên quan còn chậm, đôi khi bất cập, chồng chéo; công tác chuẩn bị đầu tư của một số địa phương còn chậm nên tiến độ giải ngân chưa đạt yêu cầu đề ra, nhất là nguồn sự nghiệp.	

STT	SỞ, BAN, NGÀNH THỰC HIỆN	CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN, DỰ ÁN	KẾT QUẢ/TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN	TIẾN ĐỘ GIẢI NGÂN	KHÓ KHĂN	GIẢI PHÁP
			Công tác triển khai Chương trình, công tác quản lý, điều hành Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025 được thực hiện thống nhất, đồng bộ từ tỉnh đến huyện, xã. Bộ máy quản lý được kiện toàn, hoạt động đi vào nề nếp, có sự phân công, phối hợp chặt chẽ trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện, kết quả thực hiện cơ bản đạt 100% số xã có đường nhựa, bê tông đến trung tâm xã, khóm, ấp; 100% số xã có trạm y tế, công trình thủy lợi, trạm truyền thanh, lưới điện quốc gia hoặc điện nông thôn (100% số hộ có điện sinh hoạt), số hộ sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh ngày một tăng, đạt 98%...; **tỷ lệ hộ nghèo trong đồng bào DTTS** từ 3-4%/năm đạt chỉ tiêu đề ra.			
4	Sở Xây dựng	Chương trình phát triển đô thị	Đến nay, Sở Xây dựng đã phối hợp cùng UBND các			

STT	SỞ, BAN, NGÀNH THỰC HIỆN	CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN, DỰ ÁN	KẾT QUẢ/TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN	TIẾN ĐỘ GIẢI NGÂN	KHÓ KHĂN	GIẢI PHÁP
			huyện Phú Tân, Châu Thành, Thoại Sơn, An Phú (chủ đầu tư) triển khai: + Lập mới Quy hoạch chung đô thị Hòa Lạc (huyện Phú Tân), đô thị Cần Đăng (huyện Châu Thành); làm cơ sở đánh giá phân loại và xây dựng đề án công nhận 02 đô thị mới loại V giai đoạn 2021-2025, trình cấp thẩm quyền công nhận theo quy định. + Điều chỉnh Quy hoạch chung thị trấn An Phú, thị trấn Phú Hòa để phù hợp với tình hình phát triển kinh tế xã hội của địa phương và phục vụ xây dựng Đề án công nhận thị trấn An Phú, thị trấn Phú Hòa đạt chuẩn đô thị loại IV, trình Bộ Xây dựng xem xét ban hành quyết định công nhận đô thị theo quy định.			